

Bản án số: 39/2017/HSST

Ngày: 18 - 7 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Minh Tâm.
2. Bà Nguyễn Thị Chung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2017 tại Hội trường UBND xã Hà Thanh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá, Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2017/HSST, ngày 24 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Việt D, sinh năm 1982; Tại: Hà Ninh, Hà Trung, Thanh Hóa; Nơi ĐKKH thường trú: Số nhà 39, Lương Thế Vinh, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở hiện nay: Xóm 4, xã Hà Ninh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Lê Văn G (Đã chết) và bà Vũ Thị D; Gia đình có 4 người con, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ: Cao Thị H, có 01 con sinh năm 2011; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 17/4/2013 bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Bị tạm giữ từ ngày 23/02/2017 đến ngày 28/02/2017 chuyển tạm giam cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 23/02/2017 thực hiện kế hoạch số 08/KH-CAHT ngày 08/02/2017 về việc tuần tra, kiểm soát, đấu tranh, bắt và xử lý các đối tượng mua, bán ma túy tại khu vực xã Hà Phong và thị trấn Hà Trung, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy cử 02 đồng chí là Nguyễn Thành Luân và Bùi Văn Vinh mặc thường phục, chốt tại điểm Công ty thuốc lá Thanh Hóa thuộc địa phận thị trấn Hà Trung. Đến khoảng 06 giờ 20 phút cùng ngày hai đồng chí Luân và Vinh đang ở trước

cổng Công ty thuốc lá Thanh Hóa thì Lê Việt D, sinh năm 1982 đi xe đạp đến, D nghĩ đồng chí Luân và đồng chí Vinh là hai đối tượng nghiện ma túy muốn mua ma túy nên D gạ bán; Đồng chí Luân nói với D “Nếu có ma túy thì lấy ra”, lúc này D cúi xuống lấy trong túi đi bên trái 01 túi nilon màu trắng có viền màu xanh bên trong có 03 gói nhỏ D nói là Hêrôin. Khi D đang cầm 03 gói nhỏ ma túy ở tay phải thì đồng chí Vinh và đồng chí Luân hô “Chúng tôi là Công an huyện Hà Trung” và tiến hành thu giữ 03 gói ma túy, đưa D cùng tang vật về Ban Công an thị trấn Hà Trung lập biên bản. Kiểm tra bên trong 03 gói nhỏ là chất bột màu trắng ngà dạng cục, D khai là Hêrôin.

Tại bản kết luận giám định số 647/MT-PC54 ngày 26/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận chất bột màu trắng ngà dạng cục trong 03 gói nhỏ thu của Lê Việt D có thành phần Hêrôin với tổng trọng lượng 0,290gam(Không phải hai chín mươi gam). Tại kết luận số 1407/MT-PC54 ngày 05/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định bổ sung kết luận hàm lượng Hêrôin là 46,98 %, do đó trọng lượng chất Hêrôin bị cáo D mua bán trái phép là $0,290\text{gam} \times 46,89\% = 0,135\text{gam}$ (Không phải một ba lăm gam).

Tại bản cáo trạng số 28/CTr-VKS-MT ngày 22/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Lê Việt D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điều 33 BLHS xử phạt Lê Việt D từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Đề nghị áp dụng điều 41 BLHS, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy là Hêrôin là mẫu vật còn lại sau giám định.

Về chiếc xe đạp D dùng đi bán ma túy, D mượn của bà Vũ Thị Dung, bà Dung không biết D mượn làm phương tiện đi bán ma túy nên Công an huyện Hà Trung đã trả lại cho bà Dung.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lê Việt D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời trình bày của bị cáo phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp biên bản phạm pháp quả tang, với vật chứng đã thu giữ được và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 06 giờ 20 phút ngày 23/02/2017 tại trước cổng nhà máy thuốc lá Thanh Hóa bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép 0,135gam(*Không phải một ba lăm gam*) Hêrôin, hòng kiếm lời thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm

sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 BLHS năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo phạm vào tội nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng lớn đến các chính sách phát triển kinh tế của nhà nước, việc đấu tranh với tội phạm ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước đang có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, bị cáo đã có hành vi bán ma túy cho người khác với mục đích kiếm lời và nhằm phục vụ cho bản thân bị cáo có ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn dân cư; đây cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của nhiều loại tội phạm khác.

Bị cáo trước khi phạm tội ngày 17/4/2013 bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 20/9/2014 chấp hành xong bản án, kể từ khi chấp hành xong bản án đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 23/02/2017 là 02 năm 05 tháng 03 ngày, theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 64 BLHS năm 1999 bị cáo chưa được coi là xóa án tích. Tuy nhiên theo nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc áp dụng khoản 3 Điều 7 và điều khoản có lợi của BLHS năm 2015 đối với người phạm tội trước khi BLHS năm 2015 có hiệu lực, tại điểm b khoản 2 Điều 70 BLHS năm 2015 thì bị cáo được coi là đã được coi là đương nhiên xóa án tích, tính từ khi chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án đã hơn 02 năm; lần phạm tội này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo BLHS năm 2015 mà chỉ coi bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội vì vậy cần có hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời gian chấp hành hình phạt.

Bị cáo phạm tội vì vụ lợi, cần áp dụng khoản 5 điều 194 để phạt tiền bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Toàn bộ chất ma túy còn lại là mẫu vật sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc xe đạp D mượn của bà Vũ Thị Dung, bà Dung không biết D mượn làm phương tiện đi bán ma túy nên Công an huyện Hà Trung đã trả lại cho bà Dung là phù hợp.

Về nguồn gốc số ma túy D khai mua của người thanh niên khoảng 35 tuổi không quen biết ở ngã 3 thôn Thượng Quý xã Hà Phong, quá trình điều tra Cơ quan điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ của người này nên không có cơ sở điều tra mở rộng vụ án.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Việt D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999. Khoản 3 Điều 7; điểm b khoản 2, Điều 70 BLHS năm 2015; điểm h, khoản 2, Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt: Lê Việt D 42 (*Bốn mươi hai*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ (Ngày 23/02/2017).

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền Lê Việt D 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*), sung quỹ nhà nước.

Từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu chưa thi hành khoản tiền phạt, hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định (Theo biên bản giao nhận mẫu vật sau giám định giữa Tòa án nhân dân huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung ngày 14/7/2017) .

3. Về án phí: Căn cứ Điều 99 BLTTHS; Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội, Lê Việt D phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân

- VKSND huyện Hà Trung;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- L- u hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(*Đã ký*)

Hoàng Văn Đạt